TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN ĐỐNG ĐA** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **152**/2023/HSST
Ny 23/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA, HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thúy;

Các hội thẩm nhân dân:

1- Ông Bùi Long Hòa;

2- Ông Nguyễn Phan Anh.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh N2- Thư ký Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa tham gia phiên tòa:* Ông Tạ Hà Giang, Kiểm sát viên.

Ny 23 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 132/TLST-HS Ny 29/5/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thu N, sinh năm 1970; Giới tính: Nữ; Nơi ĐKHKTT và ở: Số nhà 3, ngõ 2B, phố KT, phường KT, quận Đống Đa, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Viết Nhung (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Mùi (đã chết); Chồng: Lâm Quang T, sinh năm 1961; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1998.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 11/HS-ST Ny 14/01/2003 Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 16 tháng về tội Buôn bán hàng cấm (đã được xóa án tích).

Danh chỉ bản số 014, lập Ny 25/12/2022 tại Công an quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ từ Ny 16/12/2022, hủy bỏ biện pháp tạm giữ Ny 25/12/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút Ny 16/12/2022, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và chức vụ- Công an quận Hai Bà Trưng, Hà Nội làm nhiệm vụ tại

khu vực ngõ 2B, phố KT, phường KT, quận Đống Đa, Hà Nội, phát hiện tại địa chỉ số nhà 3 ngõ 2B phố KT, phường KT, quận Đống Đa, Hà Nội, Nguyễn Thu N đang giao dịch mua bán 08 (tám) cây thuốc lá điếu nhãn hiệu BLEND NO.555 GOLD (80 bao) với 01 đối tượng nữ giới, nghi vấn là thuốc lá điếu nhập lậu nên Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra. Quá trình Tổ công tác tiếp cận để kiểm tra thì người phụ nữ mua thuốc lá của N bỏ đi mất. Đấu tranh khai thác tại chỗ, N khai nhận toàn bộ số thuốc lá trên là thuốc lá điếu nhập lậu không có hóa đơn chứng từ, N khai nhận còn cất giữ thuốc lá điếu nhập lậu tại địa chỉ số nhà 17, ngõ 2B, phố KT, phường KT, quận Đống Đa, Hà Nội và địa chỉ số nhà 3, ngõ 2B, phố KT, phường KT, quận Đống Đa, Hà Nội. Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận Hai Bà Trưng tiến hành khám xét khẩn cấp đối với hai địa điểm trên đã phát hiện, thu giữ 07 tH catton bên trong chứa 2.730 bao thuốc lá điếu. Tổng số tang vật thu giữ của Nguyễn Thu N khi kiểm tra và khi khám xét khẩn cấp là 2.810 bao thuốc lá điếu (mỗi bao có 20 điếu), cụ thể như sau:

- 70 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu ZEST MARULA.
- 750 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu ESSE SPECIAL GOLD.
- 200 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu ESSE CLASSIC.
- 230 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu ESSE GOLDEN LEAF.
- 50 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu ESSE TRÚC.
- 270 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu ESSE LIGHTS.
- 50 bao thuốc lá nhãn hiệu ESSE CHANGE.
- 220 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu RICHMOND.
- 370 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu BLEND NO. 555 GOLD.
- 80 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu BLEND NO. 555 ORIGINAL.
- 300 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu RAISON ICE CAFE.
- 10 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu MARLBORO.
- 210 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu MOND VARIANCE.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của Nguyễn Thu N những đồ vật, tài sản gồm: 01 chiếc điện thoại di động Iphone X, màu trắng, số imei: 354865093508867 đã qua sử dụng và số tiền 13.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 8828/KL-KTHS Ny 30/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

"Toàn bộ 2810 bao thuốc lá (mỗi bao có 20 điếu) đều là thuốc lá điếu do nước ngoài sản xuất".

Tại Công văn số 81/XNKTL-PTKD Ny 12/04/2023 của Tổng Công ty thuốc lá Việt Nam là đơn vị duy nhất được nhập khẩu thuốc lá ngoại, cung cấp như sau: "Tính đến thời điểm hiện nay, Công ty chúng tôi chưa tiến hành nhập khẩu bất cứ lô hàng thuốc lá điếu nào đối với nhãn hiệu kể trên để phân phối, tiêu thụ tại thị trường Việt Nam."

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thu N khai nhận như sau: N làm nghề buôn bán, kinh doanh mặt hàng thuốc lá điếu do Việt Nam sản xuất tại nhà riêng ở địa chỉ số nhà 3, ngõ 2B, phố KT, phường KT, quận Đống Đa, Hà Nội từ năm 2000 đến nay. Từ khoảng tháng 12/2022, do có một số khách hàng hỏi mua thuốc lá điếu

do nước ngoài sản xuất và cũng có một số người đến chào bán các loại thuốc lá này. Do vậy, N đã mua gom các loại thuốc lá điếu như: "555", Marlboro, Esse, Raison... của những người đến chào bán để bán lại cho khách hỏi mua. Các loại thuốc lá trên đều là thuốc lá điếu nhập lậu, không có hóa đơn chứng từ được N mua của những người đến chào bán. Họ sẽ giao hàng theo yêu cầu và N thanh toán tiền trực tiếp. N không biết họ là ai, họ có để lại số điện thoại để liên lạc nhưng hiện tại N cũng không nhớ số điện thoại của họ. Khách mua hàng của N chủ yếu là khách lẻ đến trực tiếp tại nhà để mua. Mỗi cây thuốc lá điếu nhập lậu bán ra, N hưởng lợi khoảng 1.000 đồng/bao. N thường cất giấu thuốc lá điếu nhập lậu tại nhà riêng ở địa chỉ số 3, ngõ 2B, KT, KT, Đống Đa, Hà Nội và ở địa chỉ số nhà 17, ngõ 2B, phố KT, phường KT, quận Đống Đa, Hà Nội do N mượn của chị Đỗ Tuyết N2 (sinh năm 1968; Trú tại: Số nhà 17, ngõ 2B, phố KT, phường KT, quận Đống Đa, Hà Nội) là hàng xóm của N, để cất giữ nhờ hàng hóa của mình. N không nói cho chị Đỗ Tuyết N2 biết hàng hóa nhờ cất giữ là thuốc lá điếu nhập lậu. Ngoài ra, vợ chồng N còn thuê kho chứa hàng tại địa chỉ số nhà 2D, phố KT, phường KT, quận Đống Đa, Hà Nội của Xí nghiệp Đầu máy Hà Nội để cất giữ thuốc lá do Việt Nam sản xuất.

Đối với Lâm Quang T (sinh năm 1961; Trú tại số nhà 3, ngõ 2B, phố KT, phường KT, quận Đống Đa, Hà Nội) là chồng của Nguyễn Thu N; tại Cơ quan điều tra, T khai: Vợ chồng T làm đại lý bán các loại thuốc lá điếu do Việt Nam sản xuất. T chủ yếu quản lý ở kho tại địa chỉ ngõ 2D, phố KT, phường KT, quận Đống Đa, Hà Nội để giao nhận thuốc lá, cụ thể là nhận thuốc lá do Việt Nam sản xuất từ Công ty thuốc lá Thăng Long và các Công ty thuốc lá Việt Nam khác đến giao hàng và lấy hàng để nhân viên đi giao cho khách. Việc Nguyễn Thu N buôn bán thuốc lá điếu do nước ngoài sản xuất nhập lậu thì T không biết, N cũng không nói với T về việc buôn bán thuốc lá điếu nhập lậu. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an quận Đống Đa không đề cập xử lý đối với T.

Đối với Đỗ Tuyết N2, quá trình điều tra xác định: Căn nhà tại địa chỉ số 17, ngõ 2B, phố KT, phường KT, quận Đống Đa, Hà Nội là của chị N2 nhưng không ở, chỉ sử dụng làm bếp để nấu ăn và để đồ đạc của gia đình. Do là hàng xóm nên chị N2 đồng ý cho N mượn để đồ và N cũng không nói là đồ gì. Chị N2 cũng không hỏi N về việc gửi những đồ đạc gì vào căn bếp này. Chị N2 không được hưởng lợi gì từ việc cho N gửi nhờ đồ đạc. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với Nguyễn Viết H (sinh năm 1979; Trú tại số nhà 15, ngõ Thổ Quan, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, Hà Nội) và Đinh Văn TH (sinh năm 1991; Trú tại số nhà 7, ngõ 2B, phố KT, phường KT, quận Đống Đa, Hà Nội), là người được N thuê để bốc xếp hàng hóa. Tại Cơ quan điều tra, H và TH khai chỉ là nhân viên làm thuê cho Nguyễn Thu N, công việc được giao là bốc xếp hàng hóa thuốc lá tại địa chỉ số 3, ngõ 2B, KT. Quá trình làm việc, H và TH không biết gì về việc N buôn bán thuốc lá điếu nhập lậu. H và TH chỉ nhận lương do N trả, ngoài ra không được hưởng lợi gì khác. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với các đối tượng bán thuốc lá điếu nhập lậu cho Nguyễn Thu N, do N khai không biết thông tin, địa chỉ, N cũng không nhớ được số điện thoại của họ. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ xử lý.

Vật chứng vụ án:

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, số imei: 354865093508867 đã qua sử dụng cùng số tiền 13.000.000 đồng thu giữ trong quá trình kiểm tra bắt giữ Nguyễn Thu N. N khai nhận là tài sản cá nhân không sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Đống Đa đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 71/QĐ-XLTS Ny 19/5/2023 xử lý bằng hình thức trao trả lại cho Nguyễn Thu N để sử dụng và bảo quản theo quy định của pháp luật.

- Đối với 2.810 bao thuốc lá các loại (mỗi bao có 20 điếu) đều là thuốc lá điếu do nước ngoài sản xuất (nhãn hiệu, số lượng có biên bản tạm giữ kèm theo). Sau khi giám định còn 2.190 bao thuốc lá điếu, được niêm phong vào 04 (bốn) tH catton chuyển đến cơ quan Thi hành án dân sự quận Đống Đa để xử lý theo quy định.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Tại Bản cáo trạng số 145/CT-VKSĐĐ, Ny 25/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đã truy tố Nguyễn Thu N về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thu N mức án từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng**.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Số tiền thu lợi bất chính 2.000.000 đồng bị cáo đã tự nguyện nộp sung quỹ Nhà nước nên không xét.

Về vật chứng vụ án: 04 tH catton trong có chứa 2.190 bao thuốc lá điếu là tang vật của vụ án, là hàng hóa không được phép lưu hành tại Việt Nam nên cần tịch thu tiêu hủy.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa, Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại

về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung biên bản phạm tội quả tang, tang vật của vụ án, kết luận giám định, Công văn của Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 07 giờ 30 phút Ny 16/12/2022, tại khu vực số nhà 3, ngõ 2B, phố KT, phường KT, quận Đống Đa, Hà Nội. Tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và chức vụ - Công an quận Hai Bà Trưng đã phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thu N đang có hành vi mua bán 08 cây (80 bao) thuốc lá điếu nhập lậu, nhãn hiệu 555 GOLD. Tiến hành khám xét đối với nơi ở của Nguyễn Thu N và tại các địa chỉ số nhà 17, ngõ 2B, phố KT, phường KT, quận Đống Đa, Hà Nội; địa chỉ số nhà 3, ngõ 2B, phố KT, phường KT, quận Đống Đa, Hà Nội là nơi N thuê cất giấu thuốc lá; Cơ quan điều tra đã thu giữ được 07 tH catton bên trong chứa 2.730 bao thuốc lá điếu nhập lậu các loại do nước ngoài sản xuất (mỗi bao chứa 20 điếu), cụ thể gồm: 70 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu ZEST MARULA; 750 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu ESSE SPECIAL GOLD; 200 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu ESSE CLASSIC; 230 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu ESSE GOLDEN LEA; 50 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu ESSE TRÚC; 270 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu ESSE LIGHTS; 50 bao thuốc lá nhãn hiệu ESSE CHANGE; 220 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu RICHMOND; 290 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu BLEND NO. 555 GOLD; 80 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu BLEND NO. 555 ORIGINAL; 300 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu RAISON ICE CAFE; 10 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu MARLBORO; 210 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu MOND VARIANCE. Nguyễn Thu N khai nhận đã mua toàn bộ số thuốc lá điếu nhập lậu do nước ngoài sản xuất nêu trên đem về để bán lại kiếm lời.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Buôn bán hàng cấm", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, bị cáo biết rõ các loại thuốc lá bị cáo mua gom là thuốc lá điếu nhập lậu do nước ngoài sản xuất, là mặt hàng nhà nước nghiêm cấm vận chuyển, mua bán nhằm ổn định và duy trì có hiệu quả hoạt động sản xuất trong nước đồng thời hạn chế việc sử dụng thuốc lá nhưng vì động cơ vụ lợi nên bị cáo vẫn cố tình mua đi bán lại nhằm mục đích kiếm lời. Hành vi của bị cáo tiếp tay cho tệ nạn buôn bán hàng lậu, hàng cấm đang Ny càng gia tăng làm sa sút nền kinh tế đất nước, trốn tránh nghĩa vụ nộp thuế cho ngân sách Nhà nước. Vì vậy cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự

nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính; đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù bị cáo đã có 01 tiền án về tội cùng loại nhưng đã được xóa án tích, thời gian bị cáo chấp hành án xong đã gần 20 năm, trong thời gian đó bị cáo không có hành vi vi phạm gì đến mức bị xử lý hành chính, hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có thái độ ăn năn hối cải nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 190 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên theo các lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, số tiền thu lợi được không lớn nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về số tiền thu lợi bất chính: Bị cáo Nguyễn Thu N khai được hưởng lợi số tiền 2.000.000 đồng, đây là số tiền thu lợi bất chính, bị cáo đã tự nguyện nộp sung quỹ Nhà nước nên Tòa án không xét.

[8] Về vật chứng vụ án: 04 tH catton trong có chứa 2.190 bao thuốc lá điếu do nước ngoài sản xuất là hàng hóa không được phép lưu hành tại Việt Nam nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Thu N phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

1- Về mức hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thu N 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng** kể từ Ny tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thu N về UBND phường KT, quận Đống Đa, Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Thu N thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Thu N cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án sẽ quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2- Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

3- Về số tiền thu lợi bất chính:

Bị cáo Nguyễn Thu N phải truy nộp sung quỹ Nhà nước 2.000.000 đồng thu lợi bất chính. Bị cáo đã tự nguyện nộp trước số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa theo biên lai số 54341 Ny 21/6/2023 nên không xét.

4- Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 04 tH catton đã niêm phong bên trong có ghi theo biên bản là 2.190 bao thuốc lá ngoại nhập lậu có chữ ký của giám định viên Trần Ngọc Chinh, điều tra viên Nguyễn Ngọc Ánh, đối tượng Nguyễn Thu N, người chứng kiến Nguyễn Viết H cùng hình dấu đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 211 Ny 16/6/2023 của Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa và Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa.

5- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Thu N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6- Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 Ny kể từ Ny Tòa tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKS ND quận Đống Đa;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Đống Đa;
- Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phương Thúy